ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ
HỌ VÀ TÊN HS: ……
LỚP: ……MS: …….……..

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KỲ I
NĂM HỌC: 2025-2026
Ngày kiểm tra:…../12/2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ – Khối 7
Thời gian làm bài: **60 phút**

TỔNG ĐIỂM *(Viết bằng chữ và bằng số)*	**Lời nhận xét của giáo viên**

Đề 1 gồm 4 trang

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm) ***(Câu 1 đến câu 12 mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm)***
Học sinh chọn đáp án đúng nhất và ghi đáp án (A, B…) vào khung trả lời bên dưới:

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Đáp án												

Câu 1. Đặc điểm nổi bật của khu vực đồng bằng châu Âu là gì?
A. Tập trung nhiều khoáng sản kim loại màu.
B. Địa hình cao, hiểm trở, khí hậu giá lạnh quanh năm.
C. Địa hình thấp, bằng phẳng, thuận lợi cho nông nghiệp và giao thông.
D. Chủ yếu là núi trẻ cao, có nhiều băng hà.
Câu 2. Liên minh châu Âu (EU) được xem là một trong bốn trung tâm kinh tế lớn của thế giới vì:
A. Có số lượng quốc gia thành viên đông nhất thế giới.
B. Là khu vực giàu tài nguyên thiên nhiên và dân số lớn.
C. Có nền kinh tế phát triển, thị trường chung rộng lớn và sức cạnh tranh cao.
D. Là tổ chức quân sự hùng mạnh nhất thế giới.
Câu 3. Đặc điểm thiên nhiên châu Á có sự phân hóa mạnh mẽ giữa các khu vực. Điều này có ý nghĩa gì trong việc sử dụng tự nhiên?
A. Có thể áp dụng cùng một mô hình sản xuất cho toàn bộ châu Á.
B. Cần lựa chọn hoạt động kinh tế phù hợp với từng khu vực tự nhiên.
C. Các quốc gia đều chỉ tập trung phát triển nông nghiệp.
D. Không cần quan tâm đến sự khác biệt khí hậu khi khai thác tài nguyên.
Câu 4. Khí hậu châu Phi có đặc điểm nổi bật nào dẫn đến hệ quả thiếu nước ở nhiều nơi?
A. Mưa nhiều quanh năm.
B. Khí hậu hàn đới lạnh giá.
C. Lượng mưa phân bố không đều, nhiều khu vực khô hạn kéo dài.
D. Ảnh hưởng mạnh của khí hậu gió mùa.
Câu 5. Hệ sinh vật châu Phi được xem là "phong phú bậc nhất thế giới" chủ yếu nhờ:
A. Có nhiều dãy núi ngăn cách tạo điều kiện cách li sinh học.
B. Có nhiều hoang mạc rộng lớn.

C. Sự phân hóa rõ rệt theo đới và theo độ cao.
D. Lượng mưa ổn định quanh năm.

Câu 6. Việc khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên ở châu Phi gây ra hậu quả nào sau đây?

A. Tăng nhanh lượng nước ngọt.
B. Suy giảm diện tích rừng, mất cân bằng sinh thái.
C. Tăng độ màu mỡ của đất.
D. Giảm diện tích hoang mạc.

Câu 7. Sự ra đời của các xưởng thủ công và sự phát triển của thương nghiệp đã góp phần làm thay đổi quan hệ giữa lãnh chúa và nông nô như thế nào?

A. Làm cho lãnh chúa có thêm quyền lực đối với nông nô.
B. Làm nông nô ngày càng phụ thuộc vào lãnh chúa để có tư liệu sản xuất.
C. Làm giảm sự phụ thuộc của nông nô vào lãnh chúa do họ có thể rời bỏ lãnh địa đi làm thuê.
D. Làm nông nô trở nên giàu có hơn lãnh chúa.

Câu 8. Vương triều Gúp-ta được xem là "thời kì thịnh vượng" của Ấn Độ cổ đại chủ yếu vì:

A. Nhà vua xây dựng nhiều cung điện nguy nga.
B. Lãnh thổ mở rộng nhờ các cuộc chiến tranh xâm lược.
C. Kinh tế, văn hóa và khoa học – kĩ thuật phát triển rực rỡ, tạo điều kiện cho xã hội ổn định.
D. Nhân dân được miễn hoàn toàn các loại thuế.

Câu 9. Vì sao thời kì thống trị của Đế quốc Mô-gôn được xem là thời kì "phát triển thịnh đạt" của Ấn Độ trung đại?

A. Đế quốc mở rộng lãnh thổ ra toàn bộ châu Á.
B. Các hoàng đế Mô-gôn chú trọng phát triển kinh tế, xây dựng công trình kiến trúc và thúc đẩy giao lưu văn hóa.
C. Nhân dân được miễn thuế nên sản xuất rất phát triển.
D. Đế quốc không phải tham gia bất kì cuộc chiến tranh nào.

Câu 10. Vì sao sự thành lập của Vương triều Hồi giáo Đê-li được xem là bước ngoặt quan trọng trong lịch sử Ấn Độ thời trung đại?

A. Vì đánh dấu sự xuất hiện của tôn giáo mới trên thế giới.
B. Vì mở ra thời kì người Hồi giáo cai trị lâu dài, làm thay đổi cơ cấu chính trị và đời sống văn hóa Ấn Độ.
C. Vì giúp Ấn Độ chấm dứt mọi cuộc chiến tranh với các nước láng giềng.
D. Vì đưa Ấn Độ trở thành đế chế hùng mạnh nhất châu Á.

Câu 11. Từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, điểm chung nổi bật trong sự phát triển của các quốc gia Đông Nam Á là gì?

A. Đều bị các nước phương Tây xâm chiếm hoàn toàn.
B. Đều thiết lập nhà nước phong kiến tập quyền và đạt được những thành tựu văn hóa rực rỡ.
C. Đều chuyển sang chế độ dân chủ cộng hòa.
D. Đều đóng cửa, không giao lưu với các khu vực khác.

Câu 12. Vì sao thương mại biển ở Đông Nam Á phát triển mạnh trong giai đoạn này?

A. Vì các quốc gia Đông Nam Á chiếm ưu thế tuyệt đối về quân sự.
B. Vì khu vực nằm trên tuyến giao thông biển quan trọng, thuận lợi cho trao đổi hàng hóa giữa Đông và Tây.
C. Vì chỉ có Đông Nam Á sản xuất các mặt hàng quý hiếm.
D. Vì các quốc gia Đông Nam Á thống nhất thành một đế chế lớn.

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau, em hãy phân biệt các ý "A,B,C,D" là đúng hay sai. Đúng ghi "Đ", sai ghi "S" vào phần trả lời bên dưới (2,0 điểm)

"Từ thời Hán, Nho giáo đã trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến. Nho giáo chủ trương dùng đạo đức để cai trị và duy trì tôn ti trật tự xã hội. Từ thời Đường trở đi, việc tổ chức các khoa thi tuyển chọn quan lại đều lấy nội dung trong các sách của Nho giáo làm đề thi. Vị trí của Nho giáo ngày càng được củng cố vững chắc trong xã hội Trung Quốc."

(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7 – Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, trang 30)

A. Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến Trung Quốc từ thời Hán.

B. Nho giáo chủ trương dùng pháp luật hà khắc để duy trì trật tự xã hội.

C. Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến Trung Quốc vì nó tạo ra hệ thống tôn ti, trật tự, lễ giáo phục vụ cho sự thống trị của giai cấp phong kiến.

D. Vị trí của Nho giáo ngày càng được củng cố vững chắc trong xã hội Ấn Độ.

Phần trả lời:

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
13	A	
	B	
	C	
	D	

Câu 14. Quan sát hình 7.1 kết hợp với sự hiểu biết của mình, em hãy trả lời các câu hỏi và ghi đáp án vào phần trả lời bên dưới (2,0 điểm)

Hình 7.1. Bản đồ chính trị các khu vực của châu Á

(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7 – Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, trang 120)

A. Lãnh thổ Châu Á được chia thành mấy khu vực?

B. Kể tên 3 khu vực bất kì trên lãnh thổ Châu Á.

C. Khu vực nào có khí hậu lạnh nhất trên lãnh thổ Châu Á?

D. Việt Nam nằm ở khu vực nào của Châu Á?

Phần trả lời:

Câu 14	A	B	C	D
Đáp án				

PHẦN II: TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. Hiện nay Châu Phi vẫn còn tồn tại một số vấn đề xã hội nổi cộm cần được giải quyết để cải thiện chất lượng cuộc sống dân cư. Đó là những vấn đề xã hội nổi cộm nào? Em có nhận xét gì về tình hình kinh tế - xã hội và chính trị ở Châu Phi? (1,5 điểm)

……
……
……
……
……
……
……
……

Câu 2. Dựa vào đoạn tư liệu sau: (1,5 điểm)

"Thế kỉ XIII, đánh dấu một mốc quan trọng trên con đường phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á: Đại Việt chặn đứng được cuộc xâm lược của quân Mông – Nguyên và bước vào giai đoạn phát triển rực rỡ; sự xuất hiện của các quốc gia nói tiếng Thái như: Su – khô – thay (Sukhothai), A – út – thay – a (Ayutthaya) ở lưu vực sông Mê Nam. Vùng hải đảo, vương quốc Mô – giô – pa – hít (Majapahit) ra đời và thống nhất phần lớn các đảo thuộc In – đô – nê – xi – a ngày nay."

(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7 – Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, trang 43)

Tại sao thế kỉ XIII là một mốc quan trọng trong giai đoạn lịch sử Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?

……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……
……

--- HẾT ---

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ
HỌ VÀ TÊN HS: ……
LỚP: ……MS: ……..……..

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KỲ I
NĂM HỌC: 2025-2026
Ngày kiểm tra:……./12/2025
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ – Khối 7
Thời gian làm bài: **60 phút**

TỔNG ĐIỂM *(Viết bằng chữ và bằng số)*	**Lời nhận xét của giáo viên**

Đề 2 gồm 4 trang

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm) ***(Câu 1 đến câu 12 mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm)***

Học sinh chọn đáp án đúng nhất và ghi đáp án (A, B…) vào khung trả lời bên dưới:

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Đáp án												

Câu 1. Nhận xét nào sau đây đúng về quy mô dân số châu Á?
A. Đông dân nhất thế giới. B. Gia tăng dân số ngang mức trung bình thế giới.
C. Dân cư thưa thớt. D. Dân cư phân bố không đều.

Câu 2. Vì sao các con sông tại khu vực Bắc Á thường có lũ vào mùa xuân?
A. Nhiệt độ tăng lên vào mùa xuân.
B. Mật độ sông dày đặc.
C. Các con sông chảy theo hướng từ nam lên bắc.
D. Lượng mưa tập trung toàn bộ vào mùa xuân.

Câu 3. Tại sao Nhật Bản là quốc gia thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai động đất và núi lửa?
A. Lãnh thổ nhỏ hẹp phần lớn là các đảo.
B. Lãnh thổ nằm trên vành đai núi lửa Thái Bình Dương.
C. Lãnh thổ có bốn mặt giáp biển.
D. Lãnh thổ phần lớn là đồi núi.

Câu 4. Khu vực nào sau đây của châu Á không giáp biển?
A. Bắc Á. B. Đông Á.
C. Trung Á. D. Đông Nam Á.

Câu 5. Vì sao cùng một vĩ độ khí hậu Đông Nam Á không bị khô hạn giống như ở châu Phi và khu vực Tây Nam Á?
A. Được bao bọc bởi nhiều biển và đại dương
B. Khu vực giáp biển và có gió mùa hoạt động
C. Diện tích rừng rộng lớn
D. Có các dòng biển nóng chảy ven bờ

Câu 6. Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?
A. Pa-na-ma B. Ma-lắc-ca
C. Man-sơ D. Xuy-e

Câu 7. Trong thời phong kiến, vì sao Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến?

A. Nó phù hợp với phong tục tập quán của người dân Trung Quốc.
B. Nho giáo tạo ra hệ thống tôn ti trật tự, lễ giáo phục vụ cho sự thống trị của giai cấp phong kiến.
C. Nho giáo được mọi giai cấp trong xã hội Trung Quốc ủng hộ.
D. Nó chủ trương dùng pháp luật hà khắc để duy trì trật tự xã hội.

Câu 8. "Vào thế kỉ V, những người thợ luyện kim Ấn Độ đã đúc một cái cột sắt cao 7,25 m, nặng 6 600 kg ở Đê-li. Điều đáng kinh ngạc là cho đến nay (trải qua hơn 1 600 năm) cột sắt đó hầu như vẫn không han rỉ".

Đoạn tư liệu trên phản ánh điều gì?
A. Giải thích vì sao cột sắt Đê-li vẫn chưa bị han rỉ.
B. Cách các thợ luyện kim Ấn Độ làm ra cột sắt ở Đê-li.
C. Trình độ luyện kim đạt đỉnh cao của Ấn Độ thời Gúp-ta.
D. Sự phát triển của thủ công nghiệp Ấn Độ thời Gúp-ta.

Câu 9. Nội dung nào dưới đây không **phản ánh đúng đặc điểm của các công trình kiến trúc Hồi giáo được xây dựng ở Ấn Độ?**
A. Trang trí bằng nhiều tranh, tượng, hoa văn.
B. Tháp cao, mái vòm, cửa vòm.
C. Họa tiết trang trí bằng chữ A-rập cổ.
D. Sân rộng.

Câu 10. Dưới thời vương triều Đê-li, tôn giáo nào đã được truyền bá, áp đặt vào Ấn Độ?
A. Ấn Độ giáo.
B. Hồi giáo.
C. Phật giáo.
D. Thiên Chúa giáo.

Câu 11. Các chính sách về xã hội dưới thời vua A-cơ-ba có tác dụng gì?
A. Xã hội trở nên bất bình đẳng, dân chúng lầm than.
B. Biến một xã hội từ tình trạng điển hình của phong kiến trở thành cái nôi của tư tưởng hiện đại.
C. Xã hội đạt được những tiêu chuẩn của Hồi giáo.
D. Xã hội ổn định trên cơ sở dung hoà các tôn giáo và tộc người.

Câu 12. Từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XV, tình hình Đông Nam Á có điểm gì nổi bật?
A. Hình thành các quốc gia phong kiến.
B. Các quốc gia phong kiến phát triển thịnh đạt.
C. Các quốc gia phong kiến bước vào thời kì suy yếu.
D. Các quốc gia phong kiến Đông Nam Á gây chiến tranh với nhau.

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau, em hãy phân biệt các ý "A,B,C,D" là đúng hay sai. Đúng ghi "Đ", sai ghi "S" vào phần trả lời bên dưới (1,0 điểm)

"Từ thời Hán, Nho giáo đã trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến. Nho giáo chủ trương dùng đạo đức để cai trị và duy trì tôn ti trật tự xã hội. Từ thời Đường trở đi, việc tổ chức các khoa thi tuyển chọn quan lại đều lấy nội dung trong các sách của Nho giáo làm đề thi. Vị trí của Nho giáo ngày càng được củng cố vững chắc trong xã hội Trung Quốc."

(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7 trang 30, Bộ sách Chân trời sáng tạo- Nhà xuất bản Giáo dục)

A. Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến Trung Quốc từ thời Hán.
B. Nho giáo chủ trương dùng pháp luật hà khắc để duy trì trật tự xã hội.
C. Từ thời Đường trở đi, việc tổ chức các khoa thi tuyển chọn quan lại đều lấy nội dung trong các sách của Nho giáo làm đề thi.
D. Nho giáo là hệ tư tưởng có ảnh hưởng đến Việt Nam thời phong kiến.

Phần trả lời:

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
13	A	
	B	
	C	
	D	

Câu 14. Đọc đoạn tư liệu sau, em hãy phân biệt các ý "A,B,C,D" là đúng hay sai. Đúng ghi "Đ", sai ghi "S" vào phần trả lời bên dưới (1,0 điểm)

"Ta-giơ Ma-han (cung điện bằng đá trắng), được mệnh danh "là nấm mộ, lăng mộ đẹp nhất thế gian", do vua Sa Gia-han xây cho hoàng hậu Mum-ta sau khi bà qua đời. Ta-giơ Ma-han là một trong những công trình văn hóa vĩ đại muôn đời của tình yêu và sự sáng tạo mà con người có thể có được"

(Nguồn: Sách Lịch sử văn hóa thế giới cổ trung đại, Nhà xuất bản Giáo dục, trang 228)

A. Lăng mộ Ta-giơ Ma-han do vua A-cơ-ba xây dựng cho chính mình.

B. Công trình này được mệnh danh "là nấm mộ, lăng mộ đẹp nhất thế gian" .

C. Lăng mộ Ta-giơ Ma-han biểu thị cho thành tựu kiến trúc Phật giáo .

D. Ta-giơ Ma-han là một trong những công trình văn hóa vĩ đại muôn đời của tình yêu và sự sáng tạo mà con người có thể có được.

Phần trả lời:

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
14	A	
	B	
	C	
	D	

Câu 15. Đọc đoạn tư liệu sau, hãy trả lời các câu hỏi và ghi đáp án vào phần trả lời bên dưới (1,0 điểm)

"Năm 2020, châu Á đứng đầu thế giới về số lượng các đô thị có quy mô dân số lớn; tỉ lệ dân thành thị của châu Á là 50,9% và đang có xu hướng tăng nhanh. Các đô thị, nhất là các đô thị lớn của châu Á thường tập trung tại khu vực ven biển, nơi có nhiều điều kiện thuận lợi cho đời sống và sản xuất, trao đổi, buôn bán với các nước"

(*Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử - Địa lí 7 - bộ sách Chân trời sáng tạo – Nhà xuất bản Giáo dục, trang 119)*

A. Năm 2020, Châu Á đứng thứ mấy thế giới về số lượng các đô thị có quy mô dân số lớn?

B. Tỉ lệ dân thành thị của châu Á năm 2020 (50,9%) so với năm 2005 (41,0%) có xu hướng thay đổi như thế nào?

C. Các đô thị lớn của châu Á thường tập trung tại khu vực nào?

D. Khu vực ven biển có điều kiện cho đời sống và sản xuất, trao đổi, buôn bán với các nước ra sao?

Phần trả lời:

Câu 15	A	B	C	D
Đáp án				

Câu 16. Đọc đoạn tư liệu sau, hãy trả lời các câu hỏi và ghi đáp án vào phần trả lời bên dưới (1,0 điểm)

"Bắc Á có ba khu vực địa hình chính là đồng bằng Tây Xi-bia, cao nguyên Trung Xi-bia, miền núi Đông và Nam Xi-bia.Vùng giáp Bắc Băng Dương thuộc đới lạnh với thực vật chủ yếu là đài nguyên, phần lớn lãnh thổ còn lại có khí hậu ôn đới lục địa với thực vật chủ yếu là rừng tai-ga. Các sông lớn như: Lê-na (Lena), lê-nit-xây (Yenisei), Ô-bi,... chảy theo hướng từ nam lên bắc, đóng băng mùa đông, lũ vào mùa xuân. Bai-can là hồ nước ngọt lớn và sâu nhất thế giới. Bắc Á có nguồn tài nguyên phong phú, bao gồm: sắt, thiếc, đồng than đá, dầu mỏ…"

(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7- bộ Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản Giáo dục, trang 122)

A. Bắc Á có mấy khu vực địa hình chính?

B. Vùng giáp Bắc Băng Dương thuộc đới gì?

C. Hồ nước ngọt nào lớn và sâu nhất thế giới?

D. Kể tên một con sông lớn ở Bắc Á.

Câu 16	A	B	C	D
Đáp án				

PHẦN II: TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. Dựa vào bảng 6.1, em hãy nhận xét cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của châu Á trong giai đoạn 2005 - 2020. (1,5 điểm)

Bảng 6.1. Cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của châu Á (không tính số dân của Liên bang Nga), giai đoạn 2005 – 2020

(Đơn vị: %)

Nhóm tuổi \ Năm	2005	2010	2015	2020
Từ 0 đến 14 tuổi	27,6	25,9	24,6	23,5
Từ 15 đến 64 tuổi	66,1	67,4	67,9	67,6
Từ 65 tuổi trở lên	6,3	6,7	7,5	8,9

(Nguồn: Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí 7- bộ Chân trời sáng tạo, Nhà xuất bản Giáo dục, trang 122)

.....

.....

.....

.....

Câu 2. (1,5 điểm)

a. Thể loại thơ nào được coi là đỉnh cao của thơ ca Trung Quốc? Em hãy kể tên 3 tác giả tiêu biểu của thể loại thơ đó. (0,75 điểm)

.....

.....

.....

.....

b. Thể loại tiểu thuyết đạt đến đỉnh cao dưới thời nào? Em hãy kể tên 4 tác phẩm tiêu biểu của thể loại tiểu thuyết. (0,75 điểm)

.....

.....

.....

.....

--- HẾT ---

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ

ĐỀ 1

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ** – Khối: 7
HƯỚNG DẪN CHẤM

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

Giáo viên chấm theo đáp án và thang điểm

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

Câu 1 đến câu 12 mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	C	B	C	C	B	B	C	B	B	B	B

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau, em hãy phân biệt các ý "A,B,C,D" là đúng hay sai. Đúng ghi "Đ", sai ghi "S" vào phần trả lời bên dưới (2,0 điểm)

Phần trả lời:

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
13	A	Đ
	B	S
	C	Đ
	D	S

Câu 14. Quan sát hình 7.1 kết hợp với sự hiểu biết của mình, em hãy trả lời các câu hỏi và ghi đáp án vào phần trả lời bên dưới (2,0 điểm)

Câu 14	A	B	C	D
Đáp án	6 khu vực	tên 3 khu vực/ 6 khu vực	Bắc Á	Đông Nam Á

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm)

CÂU HỎI	ĐÁP ÁN	Điểm
- Vấn đề xã hội nổi cộm cần được giải quyết để cải thiện chất lượng cuộc sống dân cư	+ Nạn đói + Xung đột quân sự	0,5 0,5 0,5

- Nhận xét gì về tình hình kinh tế - xã hội và chính trị ở Châu Phi	- Tình hình kinh tế và chính trị phức tạp tạo ra nhiều thách thức cho sự phát triển xã hội.	

Câu 2. *(1,5 điểm)*

CÂU HỎI	ĐÁP ÁN	Điểm
Tại sao thế kỉ XIII là một mốc quan trọng trong giai đoạn lịch sử Đông Nam Á từ nửa thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI?	- Vì nó đánh dấu một mốc quan trọng trên con đường phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á: + Đại Việt chặn đứng được cuộc xâm lược của quân Mông – Nguyên và bước vào giai đoạn phát triển rực rỡ. + Sự xuất hiện của các quốc gia nói tiếng Thái như: Su – khô – thay, A – út – thay – a ở lưu vực sông Mê Nam. Sự ra đời của vương quốc Mô – giô – pa – hít ở vùng hải đảo.	0,5 0,5 0,5

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ

ĐỀ 2

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2025-2026
Môn: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ** – Khối: 7
HƯỚNG DẪN CHẤM

II. HƯỚNG DẪN CHUNG
Giáo viên chấm theo đáp án và thang điểm

II. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

PHẦN I: (7.0 điểm) TRẮC NGHIỆM
(Câu 1 đến câu 12 mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0.25 điểm)

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Đáp án	A	A	B	C	B	D	B	C	A	B	D	B

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau, em hãy phân biệt các ý "A,B,C,D" là đúng hay sai. Đúng ghi "Đ", sai ghi "S" (1.0 điểm)

Câu 13	**A**	**B**	**C**	**D**
Đáp án	Đ	**S**	**Đ**	**Đ**

Câu 14. Đọc đoạn tư liệu sau, em hãy phân biệt các ý "A,B,C,D" là đúng hay sai. Đúng ghi "Đ", sai ghi "S" (1.0 điểm)

Câu 14	**A**	**B**	**C**	**D**
Đáp án	**S**	**Đ**	**S**	**Đ**

Câu 15. Đọc đoạn tư liệu sau, hãy trả lời các câu hỏi và ghi đáp án vào phần trả lời: (1.0 điểm)

Câu 15	**A**	**B**	**C**	**D**
Đáp án	Thứ nhất	Tăng nhanh	Ven biển	Thuận lợi

Câu 16. Đọc đoạn tư liệu sau, hãy trả lời các câu hỏi và ghi đáp án vào phần trả lời: (1.0 điểm)

Câu 16	**A**	**B**	**C**	**D**
Đáp án	Ba	Đới lạnh	Bai-can	Lê-na

PHẦN II: (3.0 điểm) TỰ LUẬN

Nội dung	Điểm

- <u>Nhận xét cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của châu Á giai đoạn 2005 - 2020</u>: * Nhóm người từ 0 - 14 tuổi có xu hướng giảm * Nhóm người từ 15 - 64 tuổi có sự biến động nhưng không đáng kể * Nhóm người từ 65 tuổi trở lên có xu hướng tăng => Châu Á có cơ cấu dân số trẻ.	0.5 0.5 0.5
Câu 2. **a.Thể loại thơ nào được coi là đỉnh cao của thơ ca Trung Quốc? Em hãy kể tên 3 tác giả tiêu biểu của thể loại thơ đó.** - Thơ Đường là đỉnh cao của thơ ca Trung Quốc. - Ba tác giả tiêu biểu: Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị **b.Thể loại tiểu thuyết đạt đến đỉnh cao dưới thời nào? Em hãy kể tên 4 tác phẩm tiêu biểu của thể loại tiểu thuyết.** - Thể loại tiểu thuyết đạt đến đỉnh cao dưới thời Minh – Thanh - Bốn tác phẩm tiêu biểu: Thủy Hử, Tam quốc diễn nghĩa, Tây du ký, Hồng lâu mộng.	Điểm 0.75 0.75

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ – KHỐI 7
NĂM HỌC 2025 - 2026

ĐỀ 1

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*[2]			*Trả lời ngắn*[3]									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
PHẦN LỊCH SỬ																		
1	Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI	Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại		1TN												1TN		2,5%
2	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	Các thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX				1TN(ý A,B,C, D)									1TN			20%
3	Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX	Vương triều Gúp-ta		1TN												1TN		2,5%
		Vương triều Hồi giáo Đê-li		1TN												1TN		2,5%
		Đế quốc Mô-gôn		1 TN												1TN		2,5%
4	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI		2 TN										1 câu TL		2TN	1 câu TL	20%
Tổng số câu				6 câu TN		1 câu TN								1 câu TL	1 câu TN	6 câu TN	1 câu TL	
Tổng số điểm				1,5			2,0						1,5		2,0	1,5	1,5	50%
Tỉ lệ %				35%									15%		20%	15%	15%	50%

PHẦN ĐỊA LÍ																			
TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*[2]			*Trả lời ngắn*[3]									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Châu Âu	Thiên nhiên châu Âu		1 TN												1TN		2,5%
		Liên minh châu Âu		1 TN												1 TN		2,5%
2	Châu Á	Thiên nhiên châu Á		1 TN												1 TN		2,5%
		Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á							1TN (ý A,B,C, D)						1 TN			20%
3	Châu Phi	Thiên nhiên châu Phi		3 TN												3 TN		7,5%
		Đặc điểm dân cư, xã hội châu Phi												1 câu TL			1 câu TL	15%
Tổng số câu				6 câu TN					1 câu TN					1 câu TL	1 câu TN	6 câu TN	1 câu TL	
Tổng số điểm				1,5					2,0				1,5		2,0	1,5	1,5	50%
Tỉ lệ %			35%									15%			20%	15%	1,5%	50%
Tổng hợp chung			70%									30%			40%	30%	30%	100%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ – KHỐI 7
NĂM HỌC 2025-2026

ĐỀ 2

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*[2]			*Trả lời ngắn*[3]									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
PHẦN LỊCH SỬ																		
1	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	Các thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX		1		1								1	1	1	1	27,5%
2	Ấn Độ từ thế kỉ IV đến thế kỉ XIX	Vương triều Súp-ta		1												1		2,5%
		Vương triều Hồi giáo Đê-li		2												2		5%
		Đế quốc Mô-gôn		1		1									1	1		12,5%
3	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI		1												1		2,5%
Tổng số câu																		
Tổng số điểm			**1,5**			**2,0**						1,5			**2,0**	**1,5**	1,5	50%
Tỉ lệ %			35%									15%			20%	15%	15%	50%
PHẦN ĐỊA LÍ																		
TT			**Mức độ đánh giá**															**Tỉ lệ %**

	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	TNKQ									Tự luận			Tổng			điểm
			Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*[2]			*Trả lời ngắn*[3]									
			Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	
1	Châu Á	Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á		1					1					1	1	1	1	27,5%
		Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á		4					1						1	4		20,0%
2	Châu Phi	Thiên nhiên châu Phi		1												1		2,5%
Tổng số câu																		
Tổng số điểm			1,5						2,0			1,5			2,0	1,5	1,5	50%
Tỉ lệ %			35%									15%			20%	15%	1,5%	50%
Tổng hợp chung			70%									30%			40%	30%	30%	100%

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 7

ĐỀ 1

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*			*Trả lời ngắn*					
				Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**
PHẦN LỊCH SỬ															
1	Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI	Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại	**Thông hiểu** Sự ra đời của các xưởng thủ công và sự phát triển của thương nghiệp đã góp phần làm thay đổi quan hệ giữa lãnh chúa và nông nô. (NLTD)		1TN										
2	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	Các thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	**Nhận biết** -Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến Trung Quốc từ thời Hán. (NLTH) -Nho giáo chủ trương dùng pháp đạo đức để duy trì trật tự xã hội. (NLTH) -Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến Trung Quốc vì nó tạo ra hệ thống tôn ti, trật tự, lễ giáo phục vụ cho sự thống trị của giai cấp phong kiến. (NLTH)				1TN (ý A,B,C,D								

			-Vị trí của Nho giáo ngày càng được củng cố vững chắc trong xã hội Trung Quốc. (NLTH)													
3	Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX	Vương triều Gúp-ta	**Thông hiểu** Vương triều Gúp-ta được xem là "thời kì thịnh vượng" của Ấn Độ cổ đại (NLTD)		1TN											
		Vương triều Hồi giáo Đê-li	**Thông hiểu** Vì sao sự thành lập của Vương triều Hồi giáo Đê-li được xem là bước ngoặt quan trọng trong lịch sử Ấn Độ thời trung đại. (NLTD)		1TN											
		Đế quốc Mô-gôn	**Thông hiểu** Vì sao thời kì thống trị của Đế quốc Mô-gôn được xem là thời kì "phát triển thịnh đạt" của Ấn Độ trung đại (NLTD)		1TN											
4	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	**Thông hiểu** -Vì sao thương mại biển ở Đông Nam Á phát triển mạnh trong giai đoạn này. (NLTD) -Từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI, điểm chung nổi bật trong sự phát triển của các quốc gia Đông Nam Á. (NLTD) **Vận dụng:** Tại sao thế kỉ XIII là một mốc quan trọng trong giai đoạn lịch sử Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI? (NLVD)		2TN										1TL	
PHẦN ĐỊA LÍ																

1	Châu Âu	Thiên nhiên châu Âu	**Thông hiểu** -Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu: khu vực đồng bằng, khu vực miền núi. (NL2)		1TN										
		Liên minh châu Âu	**Thông hiểu** – Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới. (NL2)		1TN										
2	Châu Á	Thiên nhiên châu Á	**Thông hiểu** -Trình bày được ý nghĩa của đặc điểm thiên nhiên đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. (NL2)		1TN										
		Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á	**Nhận biết** -Lãnh thổ Châu Á được chia thành mấy khu vực? (NL1) - Kể tên khu vực bất kì trên lãnh thổ Châu Á. (NL1) - Khu vực nào có khí hậu lạnh nhất trên lãnh thổ Châu Á? (NL1) - Việt Nam nằm ở khu vực nào của Châu Á? (NL1)							1TN (ý A,B,C ,D					
3	Châu Phi	Thiên nhiên châu Phi	**Thông hiểu** - Phân tích được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Phi: khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản. (NL2)		3TN										
		Đặc điểm dân cư, xã hội châu Phi	**Vận dụng** -Hiện nay Châu Phi vẫn còn tồn												1TL

			tại một số vấn đề xã hội nổi cộm cần được giải quyết để cải thiện chất lượng cuộc sống dân cư. Đó là những vấn đề xã hội nổi cộm nào? Em có nhận xét gì về tình hình kinh tế - xã hội và chính trị ở Châu Phi (NL3)												
Tổng số câu					12 câu			1 câu			1 câu				2 câu	
Tổng số điểm				3,0			2,0			2,0			3,0			
Tỉ lệ %				30%			20%			20%			30%			

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH TIÊN
TRƯỜNG THCS PHẠM ĐÌNH HỔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 7

ĐỀ 2

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			*"Đúng – Sai"*			*Trả lời ngắn*					
				Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**
PHẦN LỊCH SỬ															
1	Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	Các thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	**Nhận biết:** Tìm hiểu về Nho giáo. (NLTH) **Thông hiểu:** Vì sao Nho giáo trở thành hệ tư tưởng và đạo đức của giai cấp phong kiến? (NLTD) **Vận dụng:** Thể loại thơ Đường, tiểu thuyết. (NLVD)		1TN (C 7)		1TN (C13)								1TL (C2 a,b)
2	Ấn Độ từ thế kỉ IV đến thế kỉ XIX	Vương triều Gúp-ta	**Thông hiểu.** Trình độ luyện kim của người Ấn Độ (NLTD)		1TN (C8)										
		Vương triều Hồi giáo Đê-li	**Thông hiểu:** Đặc điểm các công trình kiến trúc Hồi giáo (NLTD) Tôn giáo chính của Ấn Độ dưới Vương triều Đê – li.		2TN (C9,10)										

			(NLTD)												
		Đế quốc Mô-gôn	**Nhận biết:** Tìm hiểu lăng mộ Ta-giơ Ma-han **Thông hiểu:** Các chính sách của vua A-cơ-ba có tác dụng gì? (NLTD)		1TN (C11)		1TNĐS (C14)								
3	Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	**Thông hiểu:** Tình hình Đông Nam Á có điểm gì nổi bật? (NLTD)		1TN (C12)										
PHẦN ĐỊA LÍ															
1	Châu Á	Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á	**Nhận biết:** Đặc điểm các đô thị ở châu Á. (NL1) **Thông hiểu:** Đặc điểm quy mô dân số châu Á (NL2) **Vận dụng:** Nhận xét cơ cấu dân cư châu Á (NL3)		1TN (C1)					1TLN (C15)					1TL (C1)
		Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á	**Nhận biết:** Đặc điểm thiên nhiên Bắc Á. (NL1) **Thông hiểu:** Đặc điểm các con sông Bắc Á. (NL2) **Thông hiểu:** Tại sao Nhật Bản là quốc gia thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai động đất và núi lửa? (NL2) **Thông hiểu:** Khu vực nào sau đây của châu Á không		4TN (C2,3,4,5)					1TLN (C16)					

			giáp biển? (NL2) **Thông hiểu:** Vì sao cùng một vĩ độ, khí hậu Đông Nam Á không bị khô hạn giống như ở châu Phi và khu vực Tây Nam Á? (NL2)													
2	Châu Phi	Thiên nhiên châu Phi	Thông hiểu: Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào? (NL2)		1TN (C6)											
Tổng số câu					12 câu			2 câu			2 câu				2câu	
Tổng số điểm				3,0			2,0			2,0			3,0			
Tỉ lệ %				30%			20%			20%			30%			